

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bến Tre năm 2024

Thực hiện Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về kết luận Hội nghị đánh giá 02 năm triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP); Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bến Tre ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Đề án 06/CP đối với người dân, doanh nghiệp nhằm thúc đẩy thực hiện với quyết tâm chính trị cao nhất, hành động quyết liệt, hiệu quả, đồng bộ ở tất cả các ngành, lĩnh vực, địa phương trên địa bàn tỉnh với chủ đề năm 2024 là năm “**Hoàn thiện thể chế, hạ tầng, số hóa dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp**”.

2. Đẩy mạnh liên thông, kết nối, chia sẻ các nền tảng số, cơ sở dữ liệu đồng bộ, thực chất, hiệu quả; kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ và của tỉnh. Đẩy mạnh thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

3. Tập trung triển khai hiệu quả các mô hình điểm nhằm đẩy mạnh thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh; thúc đẩy phát triển tiện ích từ ứng dụng dữ liệu dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử VNeID.

4. Phân đầu hoàn thành các mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể trong ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thể Căn cước công dân gắn chip điện tử để phục vụ 05 nhóm tiện ích; tạo sự bứt phá trong năm “bản lề” để hoàn thành các mục tiêu lộ trình 2022-2025 đề ra.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhóm tham mưu, chỉ đạo triển khai

1.1. Tăng cường chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

1.2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý I năm 2024.

1.3. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ Đề án 06/CP tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là cấp cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2. Nhóm giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công

2.1. Tiến hành rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm thủ tục hành chính liên thông.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành có liên quan.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý II năm 2024.

2.2. Phối hợp các bộ ngành trung ương triển khai thực hiện 15 dịch vụ công trong 53 dịch vụ công thiết yếu.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý II năm 2024.

2.3. Nâng chất Bộ phận một cửa các cấp trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia. Phát huy vai trò Tổ Chuyển đổi số cộng đồng thực sự hiệu quả, đúng thực chất.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

2.4. Tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa các thủ tục hành chính quy định tại 19 Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ của các bộ, ngành.

2.5. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2.6. 100% thủ tục hành chính **đủ điều kiện** theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2.7. 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2.8. 100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm mới triển khai Đề án 06/CP; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử; 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2.9. Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: Cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp thẻ căn cước.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2.10. 90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2.11. Triển khai tổ tụng điện tử và xét xử trực tuyến khi được cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

3. Nhóm kết nối, chia sẻ

3.1. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

3.2. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

3.3. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án; hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

3.4. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh danh tính điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

3.5. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức, viên chức.

- Đơn vị chủ trì: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

3.6. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

3.7. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành tư pháp như: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

3.8. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý II năm 2024.

3.9. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông; các sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2024.

3.10. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về lao động việc làm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2024.

3.11. Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2024.

4. Nhóm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

4.1. Triển khai giải pháp chi trả an sinh xã hội qua VNeID; đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành triển khai trong Quý I năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

4.2. Triển khai giải pháp chấm điểm khả tín để người dân tiếp cận được nguồn vốn nhanh chóng, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Bến Tre.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành triển khai trong Quý I năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

4.3. Khai thác sử dụng hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử, bảo đảm việc tiếp nhận, kết nối thông tin hóa đơn điện tử của cơ quan thuế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế khi hệ thống công nghệ thông tin của Bộ Tài chính hoàn thiện.

- Đơn vị chủ trì: Cục thuế tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

5. Nhóm phát triển công dân số

5.1. Triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

5.2. Triển khai giải pháp sử dụng Giấy phép lái xe trên VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giao thông vận tải.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

5.3. Tăng cường triển khai các nhóm tiện ích trên VNeID: Dịch vụ công (lưu trú, tin báo tố giác tội phạm...); tích hợp các giấy tờ cá nhân của công dân (Giấy phép lái xe, đăng ký xe...); Sổ sức khỏe điện tử, Sổ Bảo hiểm, an sinh xã hội; tiện ích loa phường (thông báo tình hình, chế độ chính sách của Chính phủ, cơ quan Nhà nước...).

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

5.4. Tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2024.

6. Rà soát, bổ sung các điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan.

Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2024.

7. Chủ động đề xuất bố trí kinh phí thực hiện Đề án 06/CP năm 2024.

Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư.

Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công và phạm vi quản lý chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm hiệu quả và tiến độ; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP định kỳ hàng tháng (**chậm nhất ngày 14 hàng tháng**) và báo cáo 6 tháng, năm theo yêu cầu gửi về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an đúng thời gian quy định.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành

có liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện và tổng hợp báo cáo về trên theo quy định; kịp thời đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và nhắc nhở, kiểm điểm, phê bình các đơn vị, địa phương không hoàn thành nhiệm vụ được giao trong thực hiện kế hoạch Đề án 06/CP.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Công an tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh) để hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- C06 - Bộ Công an;
- TT. TU; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh;
- Thành viên Tổ Công tác ĐA06 tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- NHNN Việt Nam - Chi nhánh Bến Tre;
- Tòa án Nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh, BHXH tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: KSTT, NC, KG-VX, TH, TC-ĐT;
- Trung tâm: TTĐT, PVHCC;
- Lưu: VT, TNBV.



Trần Ngọc Tam

Phụ lục
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN “ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ,
ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ, PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022- 2025,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 449 /KH-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN
I	NHÓM THAM MƯU, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI			
1	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
2	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Hoàn thành trong Quý I năm 2024
3	Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ Đề án 06/CP tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là cấp cơ sở	Công an tỉnh Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
II	NHÓM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG			
1	Tiến hành rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm thủ tục hành chính liên thông	Các sở, ngành có liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Hoàn thành trong Quý II năm 2024
2	Phối hợp các bộ ngành trung ương triển khai thực hiện 15 dịch vụ công trong 53 dịch vụ công thiết yếu	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Hoàn thành trong Quý II năm 2024
3	Nâng chất Bộ phận một cửa các cấp trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia. Phát huy vai trò Tổ Chuyển đổi số cộng đồng	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện thường xuyên

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	thực sự hiệu quả, đúng thực chất			
4	Tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa các thủ tục hành chính quy định tại 19 Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Theo tiến độ của các bộ, ngành
5	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45 ngày 08/4/2020 và Nghị định 107 ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
6	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
7	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt		Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
8	100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm mới triển khai Đề án 06/CP; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử; 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định		Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
9	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp thẻ căn cước		Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
10	90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (<i>trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước</i>)		Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
11	Triển khai tổ tụng điện tử và xét xử trực tuyến khi được cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân	Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các	Trong năm 2024

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN
			huyện, thành phố	
III	NHÓM KẾT NỐI, CHIA SẺ			
1	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập	Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh	Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
2	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
3	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án; hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân	Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh	Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
4	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân để xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử	Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh	Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
5	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức, viên chức	Viện kiểm nhân dân tỉnh, Công an tỉnh	Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
6	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh	Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
7	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung	Sở Tư pháp, Công an tỉnh	Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN
8	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Công an tỉnh	Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hoàn thành trong Quý II năm 2024
9	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và truyền thông, các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Quý II năm 2024
10	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về lao động việc làm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an tỉnh	Quý III năm 2024
11	Cập nhật, làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an tỉnh	Quý III năm 2024
IV	NHÓM PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI			
1	Triển khai giải pháp chi trả an sinh xã hội qua VNeID; đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hoàn thành triển khai trong Quý I năm 2024 và thực hiện thường xuyên
2	Triển khai giải pháp chấm điểm khả tín để người dân tiếp cận được nguồn vốn nhanh chóng, hiệu quả	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Bến Tre	Công an tỉnh, các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh	Hoàn thành triển khai trong Quý I năm 2024 và thực hiện thường xuyên
3	Khai thác sử dụng hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử, bảo đảm việc tiếp nhận, kết nối thông tin hóa đơn điện tử của cơ quan thuế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế khi hệ thống công nghệ thông tin của Bộ Tài chính hoàn thiện	Cục thuế tỉnh	Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
V	NHÓM PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ			
1	Triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp
2	Triển khai giải pháp sử dụng Giấy phép lái xe trên VNeID	Sở Giao thông vận tải	Công an tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024

STT	NỘI DUNG, NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3	Tăng cường triển khai các nhóm tiện ích trên VNeID: dịch vụ công (lưu trú, tin báo tố giác tội phạm, tạm trú...); tích hợp các giấy tờ cá nhân của công dân (GPLX, đăng ký xe; Sổ sức khỏe điện tử, Sổ BHXH, an sinh xã hội; tiện ích loa phường (thông báo tình hình, chế độ chính sách của Chính phủ, cơ quan Nhà nước...))...	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Trong năm 2024
4	Tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID	Sở Y tế	Công an tỉnh	Quý II năm 2024
VI	RÀ SOÁT, BỔ SUNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO AN NINH, AN TOÀN THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CỦA TRUNG TÂM DỮ LIỆU QUỐC GIA	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Quý IV năm 2024
VII	CHỦ ĐỘNG BỐ TRÍ KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06/CP NĂM 2024	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Quý I/2024